

CÔNG TY CỔ PHẦN

PGT HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2020/BBKP-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ công ty cổ phần PGT Holdings;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT-PGT của HĐQT Công ty cổ phần PGT Holdings về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ thông báo số 1454/2020-PGT/VSD-ĐK ngày 20/10/2020 Của Trung tâm lưu ký chứng khoán chi nhánh Tp. HCM về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán.
- Căn cứ kết quả tổng hợp kiểm phiếu lấy ý kiến ngày 05/11/2020.

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 05/11/2020, tại trụ sở chính của - Công ty cổ phần PGT Holdings - Lầu 12 Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Ban kiểm phiếu đã tiến hành tổng hợp số liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN PGT- HOLDINGS
- Địa chỉ: Lầu 12 Tòa nhà Pax Sky, 144-146-148 Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0303527483, Cấp ngày: 06/09/2007, Do Sở KH&ĐT Tp. HCM cấp.
- Mã chứng khoán: PGT

II. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

Thông qua tờ trình số 09/2020/TTr-HĐQT ngày 20/10/2020 của HĐQT Công ty Cổ phần PGT Holdings về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85% và thay đổi các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty khi làm thủ tục điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85% và sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với các nội dung thay đổi.

2. Vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông:

- a) Thông qua việc Thay đổi các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty khi làm thủ tục điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85%.

➤ **Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe buýt, xe taxi. Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng	4932	
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933	
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy. Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229	
4.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh trò chơi điện tử (trừ kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em, hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329	
5.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động).	7810	
6.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô.	7710	
7.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ.	6492	

8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
9.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4211	
10.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212	
11.	Xây dựng công trình thủy	4291	
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
13.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (không hoạt động tại trụ sở)	9311	
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329	
15.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế (trừ hoạt động kiểm toán chỉ hoạt động khi có điều kiện theo quy định của pháp luật)	6920	
16.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721	
17.	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở)	3511	
18.	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở)	3512	
19.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830	
20.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321	
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322	

	(không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)		
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán gas, dầu nhớt các loại; Đại lý kinh doanh xăng dầu (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661	
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên liệu ngành xăng dầu công nghiệp - nông nghiệp	4669	

➤ **Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán ký gởi hàng hóa. Dịch vụ môi giới (trừ môi giới bất động sản).	4610	
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772	
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619 (Chính)	
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (không bán buôn nông sản tại	4620	

11/4/2011 GT 13/11

	trụ sở)		
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng thủy sản, lương thực thực phẩm (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4632	
6.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gỗ, sứ; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng thủy tinh. - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác. - Bán buôn văn phòng phẩm. - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể thao. - Bán buôn đồ kim chi: kim, chỉ khâu; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi; Bán buôn dụng cụ y tế, Bán buôn vật tư y tế tiêu hao như: bông, băng, gạc, găng tay, khẩu trang, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thở, máy trợ thính.	4690	
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490	

+ Chọn mã ngành 6619 là ngành nghề chính của Công ty.

- b) Thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85%.
- c) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty do tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85%, cập nhật lại các ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, sỏi đá xây dựng, đá lát đường, khoáng sản	0810
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở).	2592
3.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy làm bột giấy; Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy lắp ráp lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dẹt và các nguyên liệu khác; Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau	2829
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô	4511
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng và sửa chữa xe các loại. Thi công, cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	4520
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa. Môi giới thương mại. Môi giới thương mại (trừ môi giới bất động sản).	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (không bán buôn nông sản tại trụ sở)	4620
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng thủy sản, lương thực thực phẩm (trừ gạo, đường mía	4632

	và đường củ cải) (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy nổ - động cơ có máy nổ và phụ tùng linh kiện thay thế, ô tô. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	4659
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất	4663
14.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng thủy tinh. - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác. - Bán buôn văn phòng phẩm. - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể thao. - Bán buôn đồ kim chi: kim, chỉ khâu; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi; Bán buôn dụng cụ y tế, Bán buôn vật tư y tế tiêu hao như: bông, băng, gạc, găng tay, khẩu trang, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thở, máy trợ thính.	4690
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)	4722

16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lông thú; Bán lẻ phụ kiện hàng may mặc khác như găng tay, khăn, nút thắt, cà vạt, dây đeo quần; Bán lẻ giày, dép; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da	4771
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho.	5210
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao (không hoạt động tại trụ sở).	5510
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Dịch vụ trung gian thanh toán (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép)	6499
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619 (Chính)
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Cho thuê văn phòng.	6810
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
29.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

	(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	
30.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin ti lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
31.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7911
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề.	8532
35.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học.	8560

- d) Thông qua việc giao cho Ông Kakazu Shogo –Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần PGT Holdings thực hiện các thủ tục liên quan đến các nội dung nêu trên theo quy định của pháp luật.

III. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU

- Ông Ryotaro Ohtake – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Kakazu Shogo – Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phạm Thị Thoa – Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Tân – Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Yến Nhi – Thư ký

IV. THÀNH PHẦN CHỨNG KIẾN VÀ GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

- Bà Phạm Thị Thúy – Cổ đông** (Không nắm giữ chức vụ quản lý tại Công ty)

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu theo những nguyên tắc sau:

- **Biểu quyết thông qua:** Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đánh dấu vào ô “Tán thành” thì được xem là thông qua nội dung lấy ý kiến.
- **Biểu quyết không thông qua:** Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đánh dấu vào ô “Không tán thành” thì được xem là không thông qua nội dung lấy ý kiến.

- **Không hợp lệ:** Các phiếu lấy ý kiến cổ đông được gửi về Công ty theo địa chỉ thông báo nhưng sau ngày 04/11/2020 hoặc các phiếu lấy ý kiến đã bị mờ, hoặc không đánh dấu vào ô “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”.
- **Không tham gia biểu quyết:** Các phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông được gửi đến cổ đông nhưng bị hoàn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác hoặc cổ đông không gửi về công ty thì được xem là không tham gia biểu quyết với những nội dung lấy ý kiến.

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

1) Thông kê chung:

- a. Tổng số cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (16/10/2020) để lấy ý kiến bằng văn bản là 2117 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 9.241.801 cổ phần, tương ứng với số vốn điều lệ của PGT là 92.418.010.000 đồng (Mỗi cổ phần có mệnh giá 10.000 đồng); Trong đó:
 - Số cổ đông có quyền biểu quyết là 2116 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 8.857.605 cổ phần có quyền biểu quyết của PGT (01 cổ phần có quyền biểu quyết bằng 01 phiếu biểu quyết).
 - Số cổ phần không có quyền biểu quyết là 384.196 Cổ phần (đây là số cổ phiếu quỹ do PGT nắm giữ).
 - Tổng số cổ đông đã được PGT gửi phiếu lấy ý kiến đến địa chỉ đăng ký của cổ đông bằng hình thức chuyển thư bảo đảm là 2116 cổ đông (mỗi cổ đông có quyền biểu quyết được gửi 01 tờ phiếu lấy ý kiến), sở hữu và đại diện sở hữu 8.857.605 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PGT.
 - Tổng số cổ đông không được PGT gửi phiếu lấy ý kiến là 715 Cổ đông (Do cổ đông không đăng ký địa chỉ liên lạc hoặc đơn vị chuyển thư không thể liên lạc được), sở hữu và đại diện sở hữu 643.217 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 7.26 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PGT.
- b. Tổng số tờ phiếu lấy ý kiến, cổ đông đã gửi trả lời về PGT là 18 Tờ, với 5.672.328 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 5.672.328 phiếu biểu quyết, chiếm 64.04 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PGT.

2) Kết quả kiểm phiếu đối với từng vấn đề như sau:

- a. Thông qua việc “Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty tối đa là 85%, giảm ngành nghề kinh doanh hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thay đổi ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định của pháp luật, sửa đổi điều lệ Công ty và các nội dung liên quan theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Stt	Nội dung	Số phiếu (Phiếu)	% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông gửi trả lời
1	Phiếu biểu quyết “Tán thành”	5.630.158	63.56
2	Phiếu biểu quyết “Không tán thành”	0	0
3	Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	800	0.01

4	Phiếu biểu quyết không hợp lệ	41.370	0.47
Cộng		5.672.328	64.04

- b. Thông qua việc giao cho Ông Kakazu Shogo – Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần PGT Holdings thực hiện các thủ tục liên quan đến các nội dung nêu trên theo quy định của pháp luật.

Stt	Nội dung	Số phiếu (Phiếu)	% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông gửi trả lời
1	Phiếu biểu quyết “Tán thành”	5.671.528	64.03
2	Phiếu biểu quyết “Không tán thành”	0	0
3	Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	800	0.01
4	Phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0
Cộng		5.672.328	64.04

VI. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ Điều lệ PGT và kết quả kiểm phiếu biểu quyết đã được thể hiện tại phần V trên đây, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần PGT Holdings quyết định thông qua các vấn đề:

- 1) Thông qua việc “Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty tối đa là 85%, giảm ngành nghề kinh doanh hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thay đổi ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định của pháp luật, sửa đổi điều lệ Công ty và các nội dung liên quan theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.
- 2) Thông qua việc giao cho Ông Kakazu Shogo – Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần PGT Holdings thực hiện các thủ tục liên quan đến các nội dung nêu trên theo quy định của pháp luật.

Biên bản này là cơ sở pháp lý để ban hành Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông quyết định về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85% và thay đổi lại các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty khi làm thủ tục điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85% và sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với các nội dung thay đổi và giao cho Ông Kakazu Shogo – Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần PGT Holdings thực hiện các thủ tục liên quan đến các nội dung nêu trên.

Công tác kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kết thúc lúc 8 giờ 30 phút cùng ngày, Biên bản kiểm phiếu gồm 12 trang và được lập thành 07 bản, có nội dung và giá trị pháp lý như nhau.

BAN KIỂM PHIẾU

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



ÔNG KAKAZU SHOGO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



RYOTARO OHTAKE

KIỂM PHIẾU



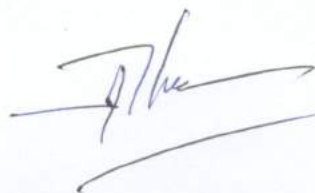
NGUYỄN THỊ THÙY

KIỂM PHIẾU



NGUYỄN THỊ TÂN

KIỂM PHIẾU



PHẠM THỊ THOA

THƯ KÝ



NGUYỄN THỊ YẾN NHI

CHỨNG KIẾN VÀ GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



PHẠM NGỌC THÚY

CÔNG TY CỔ PHẦN

PGT HOLDINGS

Số: 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 05 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PGT HOLDINGS

(V/v: Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần PGT Holdings đã được các cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 05/11/2020 về việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thay đổi ngành nghề, Điều lệ của công ty;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1:

1. Thông qua vấn đề tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85%.
2. Thay đổi ngành nghề của công ty như sau:

a. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe buýt, xe taxi. Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng.	4932	
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933	
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy. Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229	

4.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh trò chơi điện tử (trừ kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em, hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329	
5.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động).	7810	
6.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô.	7710	
7.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ.	6492	
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
9.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4211	
10.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212	
11.	Xây dựng công trình thủy	4291	
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
13.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (không hoạt động tại trụ sở)	9311	
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329	
15.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế (trừ hoạt động kiểm toán chỉ hoạt động khi có điều kiện theo quy định của pháp luật)	6920	
16.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721	
17.	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở)	3511	
18.	Truyền tải và phân phối điện	3512	

	(không hoạt động tại trụ sở)		
19.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830	
20.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321	
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322	
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán gas, dầu nhớt các loại; Đại lý kinh doanh xăng dầu (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661	
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên liệu ngành xăng dầu công nghiệp - nông nghiệp	4669	

b. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa. Dịch vụ môi giới (trừ môi giới bất động sản).	4610	
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772	
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619 (Chính)	
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	

	Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (không bán buôn nông sản tại trụ sở)		
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng thủy sản, lương thực thực phẩm (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4632	
6.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng thủy tinh. - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác. - Bán buôn văn phòng phẩm. - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể thao. - Bán buôn đồ kim chi: kim, chỉ khâu; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi; Bán buôn dụng cụ y tế, Bán buôn vật tư y tế tiêu hao như: bông, băng, gạc, găng tay, khẩu trang, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thở, máy trợ thính.	4690	
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin ti lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490	

+ Chọn mã ngành 6619 là ngành nghề chính của Công ty.

3. Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công ty Cổ phần PGT Holdings như sau:

Ngành, nghề kinh doanh của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, sỏi đá xây dựng, đá lát đường, khoáng sản	0810
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở).	2592
3.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy làm bột giấy; Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy lắp lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau	2829
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô	4511
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng và sửa chữa xe các loại. Thi công, cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	4520
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán ký gởi hàng hóa. Dịch vụ môi giới (trừ môi giới bất động sản).	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (không bán buôn nông sản tại trụ sở)	4620
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán hàng thủy sản, lương thực thực phẩm (trừ gạo, đường mía và đường củ cải) (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ	4632

	Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy nổ - động cơ có máy nổ và phụ tùng linh kiện thay thế, ô tô. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	4659
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất	4663
14.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ; - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng thủy tinh. - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác. - Bán buôn văn phòng phẩm. - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể thao. - Bán buôn đồ kim chi: kim, chỉ khâu; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi; Bán buôn dụng cụ y tế, Bán buôn vật tư y tế tiêu hao như: bông, băng, gạc, găng tay, khẩu trang, dụng cụ cứu thương, kim tiêm, Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính, máy trợ thính.	4690
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)	4722
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lông thú; Bán lẻ phụ kiện hàng may mặc khác như găng	4771

	tay, khăn, bút tất, cà vạt, dây đeo quần; Bán lẻ giày, dép; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da	
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho.	5210
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao (không hoạt động tại trụ sở).	5510
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Dịch vụ trung gian thanh toán (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép)	6499
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619 (Chính)
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Cho thuê văn phòng.	6810
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
30.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
31.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7911
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

	(không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề.	8532
35.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học.	8560

4. Giao và Ủy quyền toàn bộ cho Tổng Giám đốc quyết định mọi vấn đề và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 85% theo quy định của pháp luật

Điều 2: Ông Kakazu Shogo có trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật của công ty và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Điều 4: Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(ký, ghi rõ họ tên)



RYOTARO OHTAKE